

23. TRỒNG THỬ NGHIỆM MỘT SỐ CÂY TRỒNG CÓ GIÁ TRỊ KINH TẾ CAO, PHỤC VỤ CHUYỂN ĐỔI CƠ CẤU CÂY TRỒNG CỦA TỈNH BẮC KẠN

1. Tên dự án: Trồng thử nghiệm một số cây trồng có giá trị kinh tế cao, phục vụ chuyển đổi cơ cấu cây trồng của tỉnh Bắc Kạn.

2. Tổ chức chủ trì dự án: Viện Bảo vệ thực vật

3. Chủ nhiệm dự án: Hoàng Phú Thịnh.

4. Mục tiêu của dự án:

4.1. Mục tiêu tổng quát:

Tuyển chọn và xây dựng quy trình kỹ thuật trồng, chăm sóc các giống cây trồng có năng suất và giá trị kinh tế cao, có khả năng phát triển thành nguồn hàng hoá cũng như xác định được các công thức luân canh phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội ở tỉnh Bắc Kạn để phục vụ cho chương trình chuyển đổi cơ cấu cây trồng và xây dựng cánh đồng 30 triệu đồng/ha của toàn tỉnh.

4.2. Mục tiêu cụ thể:

Xây dựng mô hình thâm canh và khảo nghiệm một số giống cây trồng mới để lựa chọn tạo ra một số giống cây trồng có năng suất cao phẩm chất tốt có giá trị kinh tế cao gồm các giống lúa, ngô, đậu tương, rau và cây ăn quả ngắn ngày phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội và trình độ thâm canh của nông dân tỉnh Bắc Kạn.

5. Kết quả thực hiện:

5.1. Kết quả khảo nghiệm một số giống cây trồng có năng suất và chất lượng cao tại 2 xã Cẩm Giàng và Quân Bình:

Dự án đã khảo nghiệm và đánh giá 18 giống cây trồng đã được chọn lọc. Kết quả sau 3 năm khảo nghiệm đã chọn được 14 giống cây trồng mới có năng suất và phẩm chất tốt giá trị kinh tế cao phù hợp với điều kiện sinh thái của địa phương gồm các giống: Lúa VD 7, Lúa Hương thơm số 1 (HT1), Ngô DK414, Ngô ngọt Hoa Trân 1375 – Đài Loan, Cải làn Hồng Kông, Cải thảo Thụy Sĩ, Xu hào Winner - Nhật, Ớt ngọt Chúc nữ Tinh – Đài Loan, Đậu Hà Lan, Cà chua

chịu nhiệt Perfect - 89 Thụy Sỹ, Dưa chuột 441 – Thái Lan, Dưa hấu Hắc Mỹ Nhân – Thái Lan, Dưa vàng Đài Loan, Dưa hấu Mỹ Linh – Đài Loan.

Trong quá trình thực hiện, dự án đã loại ra 4 giống do năng suất thấp và không phù hợp với điều kiện sinh thái của địa phương gồm: Đậu tương DT 2000 và DT 96, Bắp cải NSX - Nhật, Đậu Hà Lan.

5.2. Kết quả xây dựng mô hình và tuyển chọn các giống năng suất cao, phẩm chất tốt phù hợp với điều kiện canh tác tại vùng dự án (14 giống cây trồng mới):

- Kết quả xây dựng mô hình trồng giống cà chua Perfect - 89 Thụy Sỹ: Mô hình triển khai vụ xuân hè năm 2005 và năm 2006 tại hai xã Cẩm Giàng và Quân Bình với tổng diện tích 3,2 ha, 40 hộ dân tham gia. Qua hai vụ trồng kết quả cho thấy giống cà chua Perfect - 89 Thụy Sỹ giá trị kinh tế tương đối cao nhưng vẫn chưa đạt đúng năng suất thực của giống (giống có thể cho năng suất tối đa 40 - 50 tấn/ha). Nguyên nhân do trồng vụ xuân hè là vụ có tác động của yếu tố thời tiết, do điều kiện chăm sóc của các hộ tham gia không đáp ứng đủ so với quy trình kỹ thuật đưa ra, do đặc điểm chung của vùng dự án là đất miền núi hàm lượng hữu cơ còn thấp.

- Kết quả xây dựng mô hình trồng giống Dưa chuột 441 - Thái Lan: Mô hình được triển khai vụ xuân hè năm 2005 và năm 2006. Diện tích 3,58 ha với 58 hộ tham gia. Năng suất trung bình 25 đến 28 tấn/ha.

- Kết quả xây dựng mô hình trồng giống Cải Thảo - Thụy Sỹ: Mô hình được trồng thử nghiệm ở vụ đông 2004 và 2006, diện tích là 1,5 ha với 53 hộ tham gia. Kết quả cho thấy thời gian sinh trưởng 65 - 75 ngày, năng suất 20 - 22 tấn/ha.

- Kết quả xây dựng mô hình trồng giống Cải Làn - Hồng Kông: Được triển khai vụ đông năm 2004 và vụ đông năm 2005, tổng diện tích 1,5 ha với 35 hộ nông dân tham gia. Kết quả cho thấy thời gian sinh trưởng ngắn. Từ khi gieo cho đến khi thu hoạch 65 - 68 ngày. Năng suất đạt trung bình 18 tấn/ha. Năng suất có thể đạt cao hơn khi thu hoạch lần 1 cắt cách gốc 7 - 10 cm, sau khoảng 10 - 15 ngày lại tiếp tục cho thu hoạch thêm lứa thứ 2 do các mầm ở các đốt

phát triển (trung bình thu thêm 1-2 mầm) có thể cho thu hoạch thêm 2 tấn/ha. Vì vậy, tổng cộng 1 ha cải làn trong mô hình có thể cho thu hoạch 20 – 24 tấn/ha. Giá bán bình quân 2.500 đồng/kg. 1 ha cải làn có thể cho thu nhập trên 50 triệu đồng/ha.

- Kết quả xây dựng mô hình trồng giống Su hào Winer - Nhật: Được trồng ở vụ đông năm 2004 và 2005. Qua theo dõi cho thấy thời gian sinh trưởng của giống 65 – 68 ngày. Năng suất trung bình đạt 20 tấn/ha. Củ nặng trung bình 400 – 450gr. Có các đặc điểm củ to đồng đều, vỏ mỏng, mềm, ngon dễ bán, được người dùng ưa chuộng.

- Kết quả xây dựng mô hình gieo cấy bằng giống Lúa Hương thơm số 1 (HT1): Được triển khai vụ mùa năm 2005, vụ xuân và vụ mùa năm 2006 tổng diện tích 13 ha với 112 hộ nông dân tham gia. Đặc điểm của giống lúa này là có thời gian sinh trưởng ngắn, biến động từ 90 – 115 ngày (vụ xuân 115 ngày, vụ mùa 90 ngày). Cây cao trung bình 95 cm, lá đứng, có khả năng chống đổ tốt, số hạt chắc/bông trung bình 98 – 120, tỷ lệ hạt lép 10%. Năng suất đạt 5,2 – 5,5 tấn/ha đối với vụ mùa; 4,8 – 5,0 tấn/ha đối với vụ xuân.

- Kết quả xây dựng mô hình gieo cấy bằng giống lúa VD7: Được triển khai vụ xuân năm 2005. Diện tích 3 ha với 32 hộ nông dân tham gia. Đặc điểm của giống có thời gian sinh trưởng ngắn, biến động từ 90 – 100 ngày. Cây cao trung bình 95 cm, lá đứng, có khả năng chống đổ tốt, số hạt chắc/bông trung bình 100, tỷ lệ hạt lép 15%. Năng suất đạt 5,0 tấn/ha. Giá bán trung bình 2.500 đ/kg. Vì vậy 1 ha cho thu nhập 12.500.000 đồng.

- Kết quả xây dựng mô hình trồng giống Ngô lai DK 414 - Mỹ: Được triển khai vụ đông năm 2005 và năm 2006 với tổng diện tích 4,5 ha; 62 hộ dân tham gia. Qua theo dõi cho thấy đặc điểm của giống có thời gian sinh trưởng 105 – 125 ngày. Bắp dài 18 -19 cm, đường kính bắp 4,5 - 5cm, có 12 - 14 hàng hạt/bắp. Trọng lượng trung bình bắp 250gr, năng suất trong mô hình đạt 5,5 tấn/ha.

- Kết quả xây dựng mô hình trồng giống Ngô ngọt Hoa Trân 1375- Đài Loan: Được trồng ở vụ đông năm 2005 và 2006 với tổng diện tích 1,75 ha, 44 hộ

dân tham gia. Qua theo dõi cây có thời gian sinh trưởng ngắn từ 65 – 75 ngày. Bắp to, dài, đồng đều, hạt màu vàng cam, độ ngọt cao. Trung bình 1 ha cho thu hoạch 60.000 bắp (12 tấn), giá bán trung bình 300 đồng/bắp, 1 ha cho thu nhập 18 triệu đồng.

- Kết quả xây dựng mô hình trồng giống ớt ngọt Chúc nữ tinh - Đài Loan: Đây là loại cây trồng mới, có giá trị kinh tế cao, đòi hỏi kỹ thuật chăm sóc cao, chưa được trồng tại địa phương. Dự án đưa vào trồng khảo nghiệm vụ đông năm 2004 và 2005, diện tích 1,5 ha, 52 hộ tham gia. Sau hai vụ trồng đã cho kết quả, giống có thời gian sinh trưởng dài, trung bình 155 – 158 ngày. Mặc dù đã được chăm sóc tốt nhưng mô hình vẫn không đạt được kết quả như đặc tính của giống và dự kiến thu nhập của dự án đề ra.

- Kết quả xây dựng mô hình trồng giống Dưa hấu Hắc Mỹ nhân - Thái Lan: Kết quả cho thấy năng suất thu được trung bình 20 tấn/ha. Đặc điểm quả nặng khoảng 2 kg, có hình Elip, vỏ mỏng, màu vàng xanh đen, ruột đỏ, độ ngọt cao và được người tiêu dùng ưa chuộng.

- Kết quả xây dựng mô hình trồng giống Dưa vàng Kim Mỹ Nhân – Đài Loan: Qua theo dõi giống sau trồng 55 - 60 ngày cây bắt đầu ra hoa. Sau khi ra hoa 20 – 25 ngày cho thu hoạch. đặc điểm quả có màu vàng tươi, ruột đỏ, vỏ mỏng, độ ngọt cao, giá bán cao được người tiêu dùng ưa chuộng.

- Kết quả xây dựng mô hình trồng giống Dưa hấu Mỹ Linh - Đài Loan: Được gieo trồng vụ xuân hè. Sau 2 vụ gieo trồng mô hình đã cho kết quả cụ thể gieo trồng 50 ngày cây bắt đầu ra hoa, sau ra hoa 40 ngày cây bắt đầu cho thu hoạch. Năng suất thu được trung bình 20 tấn/ha. Quả nặng khoảng 2 kg, có hình Elip, vỏ mỏng, vỏ quả màu vàng xanh đen, ruột đỏ, độ ngọt cao và được người tiêu dùng ưa chuộng.

- Kết quả xây dựng mô hình trồng giống Đậu Hà Lan: Theo kế hoạch dự án được phê duyệt triển khai vụ xuân năm 2005 và 2006 nhưng do vụ xuân hè năm 2005 nhiệt độ cao cây sinh trưởng phát triển kém, không cho thu hoạch nên đã được chuyển sang triển khai vụ đông năm 2004, 2005, 2006 kết quả theo dõi cho thấy thời gian từ khi gieo cho đến khi cây ra hoa rộ 55 – 60 ngày, hoa sau khi nở

7 – 10 ngày cho thu hoạch quả non, sau đó trung bình 2 ngày thu 1 lần. Năng suất trong mô hình đạt trung bình 3 tấn quả tươi, giá bán trung bình 8000đ/kg, 1 ha cho thu nhập 24 triệu đồng.

5.3. Kết quả xây dựng mô hình theo các công thức luân canh:

- Dự án đã xác định được 4 mô hình canh tác mới ba vụ tại 2 xã Cẩm Giàng và Quân Bình:

+ Mô hình 2 vụ lúa - 1 vụ rau sau khi trừ chi phí cho thu nhập 43,4 triệu/ha. Mô hình này thực hiện thuận lợi không đòi hỏi khắc khe về thời vụ. Có thể mở rộng ra nhiều xã trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

+ Mô hình cà chua xuân - lúa mùa - ngô đông cho thu nhập gần gấp 4 lần so với trồng đại trà.

+ Mô hình 1 vụ dưa - 1 vụ lúa mùa ngắn ngày - rau vụ đông cho thu hoạch cao nhất gấp 10 lần so với 2 vụ lúa. Thu nhập 3 vụ/năm trừ chi phí còn cho thu nhập lên tới 105,8 triệu đồng/ha.

+ Mô hình Dưa hấu (vụ xuân) - lúa mùa - ngô đông cho hiệu quả kinh tế cao rất phù hợp với địa bàn hai xã.

5.4. Kết quả xây dựng qui trình kỹ thuật thâm canh của 14 giống cây trồng mới đã được tuyển chọn tại 2 xã Cẩm Giàng và Quân Bình:

- Dự án đã xây dựng được 14 quy trình kỹ thuật cho 14 loại cây trồng đã được khảo nghiệm thành công.

5.5. Kết quả đào tạo, tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật cho nông dân và khuyến nông cơ sở

Trong 3 năm dự án đã đào tạo được 24 kỹ thuật viên cho địa phương, tổ chức 20 lớp tập huấn cho 886 lượt nông dân về quy trình kỹ thuật trồng trọt và chăm sóc 18 loại giống cây trồng mới. Xây dựng 14 quy trình cho 14 giống cây trồng mới đã được dự án khảo nghiệm thành công.

6. Thời gian bắt đầu và kết thúc: 2004 - 2006

7. Kinh phí thực hiện: